

Số: 36 /2016/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 12 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Một số cơ chế đối với thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An,  
thị xã Điện Bàn và huyện Núi Thành đến năm 2020**

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM	
<b>ĐẾN</b>	Số:..... <i>45</i> .....
	Ngày:..... <i>2.6/12/2016</i> .....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Xét Tờ trình số 6006/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành một số cơ chế đối với thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An, thị xã Điện Bàn và huyện Núi Thành đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Ban hành một số cơ chế đối với thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An, thị xã Điện Bàn và huyện Núi Thành đến năm 2020 như sau:**

1. Hằng năm, ngân sách tỉnh bổ sung cho mỗi địa phương:
  - a) Lập quy hoạch các dự án: Không quá 02 tỷ.
  - b) Chi sự nghiệp môi trường: Không quá 03 tỷ.
2. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình trọng điểm và bổ sung có mục tiêu kiến thiết thị chính cho các địa phương:
  - a) Trong giai đoạn 2017-2020, ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình trọng điểm trên địa bàn: Thành phố Tam Kỳ không quá 100 tỷ đồng (trung bình mỗi năm 25 tỷ đồng); thành phố Hội An không quá 80 tỷ đồng (trung bình mỗi năm 20 tỷ đồng); thị xã Điện Bàn không quá 60 tỷ đồng (trung bình mỗi năm 20 tỷ đồng) và huyện Núi Thành không quá 60 tỷ đồng (trung bình mỗi năm 20 tỷ đồng). Các địa phương xác định danh mục dự án trọng điểm, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất để thực hiện.
  - b) Hằng năm, ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu kiến thiết thị chính cho thành phố Tam Kỳ là 40 tỷ đồng, thành phố Hội An là 20 tỷ đồng, thị xã Điện Bàn là 30 tỷ đồng và huyện Núi Thành là 20 tỷ đồng.
3. Để lại 100% từ tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước gắn liền với tiền sử dụng đất trên địa bàn của các địa phương do tỉnh quản lý.
4. Để lại 100% từ tiền giao đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nộp một lần, tiền cho thuê đất nộp hằng năm chuyển sang hình thức thuê đất nộp một lần

cho cả thời gian thuê của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn của các địa phương do tỉnh quản lý sau khi trừ chi phí giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, các chi phí liên quan khác của chính khu đất đó (nếu có) và trích nộp Quỹ Phát triển đất theo quy định (trừ các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Ban Quản lý Phát triển đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc làm chủ đầu tư).

## **Điều 2. Cơ chế hỗ trợ thêm cho thành phố Tam Kỳ**

1 Ưu tiên hỗ trợ đầu tư Khu công nghiệp Thuận Yên theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020.

2. Ưu tiên bố trí danh mục huy động từ nguồn vốn ODA cho thành phố Tam Kỳ để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng đô thị và ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% nguồn vốn đối ứng giải phóng mặt bằng, tái định cư các dự án ODA đầu tư trên địa bàn.

4. Giao thành phố Tam Kỳ quản lý các công trình, trụ sở của các sở, ban ngành thuộc tỉnh trên địa bàn thành phố không còn nhu cầu sử dụng, nhằm tạo quỹ đất, bố trí phát triển thương mại - dịch vụ.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. Bãi bỏ Nghị quyết số 182/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số cơ chế đối với thành phố tỉnh lỵ Tam Kỳ đến năm 2020. *humb*

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- VP: Quốc hội, CTN, CP;
- Bộ Tài chính;
- Ban CTĐB – UBND tỉnh;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TTHĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, TTUBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại QN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo QNam, Đài PT-TH QNam;
- CPVP, CV;
- Lưu VT, TH (Huy).



**CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Ngọc Quang*  
**Nguyễn Ngọc Quang**